

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2024/DS-ST
Ngày 03 - 5 - 2024
Về việc tranh chấp hụi

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mộng Chi

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Hữu Hiệp

Ông Trịnh Hoàng Thám

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý, Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 03 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 22/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 01 năm 2024 về việc “Tranh chấp hụi” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2024/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Cà Ph, sinh năm: 1986

Địa chỉ cư trú: Ấp 6, xã N P, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

- Bị đơn:

1. Bà Mai Hồng N, sinh năm: 1977

2. Ông Hà Văn H, sinh năm 1975

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp 6, xã N P, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

Bà Ph, ông H, bà N yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện bà Lê Thị Cà Ph trình bày:

Bà có mở một số dây hụi bà Mai Hồng N và ông Hà Văn H có tham gia hụi do bà làm chủ nhưng sau khi hốt hụi bà N, ông H không đóng hụi chết cho bà. Vợ chồng ông Hà Văn H và bà Mai Hồng N tham gia các dây hụi như sau:

Dây hụi mở ngày 25/03/2022 âm lịch, loại hụi 2.000.000 đồng, tổng số 26 chung, ông H và bà N tham gia chơi 01 chung, ông H, bà N đã hốt hụi và bà đã giao tiền hụi cho ông H, bà N vào tháng 6 năm 2023 âm lịch. Từ tháng 7 năm 2023 âm lịch đến khi mãn hụi vào tháng 3 năm 2024 là 09 tháng bà N, ông H không đóng hụi chết cho bà, bà phải trả số tiền hụi 09 tháng bằng 18.000.000 đồng.

Dây hội mở ngày 10/9/2022 âm lịch, loại hội 2.000.000 đồng, tổng số 25 chung, vợ chồng ông H và bà N tham gia 01 chung, đã hót hội và bà đã giao tiền hội xong vào tháng 7 năm 2023 âm lịch. Từ tháng 8 năm 2023 âm lịch đến mãn hội vào tháng 8 năm 2024 là 13 tháng, bà yêu cầu ông H, bà N trả cho bà tiền hội chết đến khi mãn hội là 13 tháng với số tiền 26.000.000 đồng.

Dây hội mở ngày 04/12/2022 âm lịch, loại hội 1.000.000 đồng, tổng số 22 chung, vợ chồng ông H, bà N tham gia chơi 01 chung, ông H và bà N đã hót hội và bà đã giao tiền hội xong vào tháng 7 năm 2023 âm lịch. Từ tháng 8 năm 2023 âm lịch đến mãn hội vào tháng 8 năm 2024 là 13 tháng, bà yêu cầu ông H, bà N trả cho bà tiền hội chết đến khi mãn hội là 13 tháng với số tiền 13.000.000 đồng

Tổng cộng ba dây hội bà N, ông H còn nợ bà số tiền là 57.000.000 đồng. Bà còn nợ bà Mai Hồng N số tiền là 9.000.000 đồng, bà đồng ý đối trừ cho bà N, ông H. Như vậy ông Hà Văn H và bà Mai Hồng N còn nợ bà số tiền là 48.000.000 đồng. Bà yêu cầu Tòa án nhân dân huyện U Minh xem xét giải quyết buộc bà Mai Hồng N và ông Hà Văn H phải có trách nhiệm trả cho bà số tiền hội chết là 48.000.000 đồng.

- Tại biên bản ngày 16/4/2024 bị đơn bà Mai Hồng N trình bày:

Bà có tham gia 03 dây hội gồm dây hội mở ngày 25/3/2022 âm lịch, dây hội mở ngày 10/9/2022 âm lịch và dây hội mở ngày 04/12/2022 âm lịch và đã hót hội, ban đầu khi bà tham gia hội thì chồng là Hà Văn H không biết vì anh Hải thường xuyên đi làm. Nay bà Ph yêu cầu tính đến khi mãn hội bà cũng đồng ý là 3 dây hội còn nợ 48.000.000 đồng và đồng ý trả nhưng yêu cầu được trả từ từ, mỗi tháng có thu nhập bao nhiêu sẽ trả dần vì hiện nay bà đang phải điều trị bệnh.

- Tại biên bản ngày 16/4/2024 bị đơn bà Mai Hồng N trình bày:

Ban đầu khi bà N tham gia hội của bà Ph ông không hay biết vì ông thường xuyên đi làm, sau này ông mới biết việc thiếu tiền hội của bà Ph. Nay bà Ph yêu cầu tính đến khi mãn hội ông cũng đồng ý là 3 dây hội còn nợ 48.000.000 đồng và ông đồng ý cùng với vợ ông trả nhưng yêu cầu được trả từ từ, mỗi tháng có thu nhập bao nhiêu sẽ trả dần vì hiện nay công việc cũng chưa ổn định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng, quan hệ tranh chấp: Bà Lê Thị Cà Ph khởi kiện yêu cầu bà Mai Hồng N và ông Hà Văn H trả tiền hội. Quan hệ tranh chấp được xác định là tranh chấp hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh theo quy định tại khoản Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà Ph, ông H, bà N yêu cầu xét xử vắng mặt, căn cứ vào khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vắng mặt bà Ph, ông H, bà N theo quy định.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng:

Bà Lê Thị Cà Ph yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Mai Hồng N và ông Hà Văn H trả cho bà số tiền hội là 48.000.000 đồng. Xét thấy, việc bà Mai Hồng N và

ông Hà Văn H tham gia hội do bà Lê Thị Cà Ph làm chủ là có thật thể hiện tại các đây hội mở ngày 25/3/2022 âm lịch, đây hội mở ngày 10/9/2022 âm lịch và đây hội mở ngày 04/12/2022 âm lịch; tổng số tiền hội bà N, ông H còn nợ là 48.000.000 đồng và cũng được bà Mai Hồng N và ông Hà Văn H thừa nhận và đồng ý trả. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Cà Ph đối với bà Mai Hồng N và ông Hà Văn H về việc yêu cầu trả tiền hội 48.000.000 đồng.

Bà Ph yêu cầu bà N, ông H trả tiền một lần còn bà N, ông H yêu cầu được trả từ từ cho đến khi trả xong. Xét thấy, giữa các đương sự không thống nhất được phương thức trả tiền nên Hội đồng xét xử không xem xét, giữa bà Ph với bà N, ông H có quyền thỏa thuận phương thức trả tiền trong quá trình thi hành án.

[3] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà Mai Hồng N và ông Hà Văn H phải chịu 48.000.000 đồng x 5% = 2.400.000 đồng. Bà Lê Thị Cà Ph không phải chịu án phí, bà Ph đã dự nộp được nhận lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 468; Điều 471 của Bộ luật dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về hội, họ, biểu, phường.

Tuyên xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Cà Ph về việc yêu cầu bà Mai Hồng N và ông Hà Văn H trả tiền hội.

Buộc bà Mai Hồng N và ông Hà Văn H liên đới trả cho bà Lê Thị Cà Ph số tiền 48.000.000 (bốn mươi tám triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà Mai Hồng N và ông Hà Văn H phải chịu 2.400.000 (hai triệu bốn trăm nghìn) đồng.

Bà Lê Thị Cà Ph không phải chịu án phí. Bà Lê Thị Cà Ph đã nộp tạm ứng án phí 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006171 ngày 15 tháng 01 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau được nhận lại.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bà Ph, ông H, bà N vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mộng Chi